

Số: /KH-UBND

Tuy Phước, ngày tháng năm 2021

KẾ HOẠCH
Thực hiện “Chương trình chuyển đổi số ngành thư viện
đến năm 2025, định hướng đến năm 2030” trên địa bàn huyện Tuy Phước

Căn cứ Kế hoạch số 92/KH-UBND ngày 14/9/2021 của UBND tỉnh Bình Định về việc ban hành Kế hoạch thực hiện “Chương trình chuyển đổi số ngành thư viện đến năm 2025, định hướng đến năm 2030” trên địa bàn tỉnh. UBND huyện Tuy Phước ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Chương trình chuyển đổi số ngành thư viện đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 trên địa bàn huyện, với các nội dung trọng tâm sau:

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Ứng dụng mạnh mẽ, toàn diện công nghệ thông tin, nhất là công nghệ số nhằm nâng cao năng lực hoạt động của thư viện huyện, xã, thư viện trong hệ thống trường học và hình thành mạng lưới thư viện hiện đại; bảo đảm cung ứng dịch vụ đáp ứng nhu cầu của người sử dụng; thu hút đông đảo cán bộ, giáo viên, học sinh và người dân quan tâm, sử dụng dịch vụ thư viện, góp phần nâng cao dân trí, xây dựng xã hội học tập.

2. Mục tiêu chủ yếu và định hướng

a) Mục tiêu chủ yếu giai đoạn 2021 - 2025

- Thư viện huyện hoàn thiện và phát triển hạ tầng số, dữ liệu số, triển khai liên thông, chia sẻ tài nguyên và sản phẩm thông tin thư viện theo chức năng, nhiệm vụ, văn bản hợp tác.

- Thư viện huyện được trang bị phần mềm thư viện số tập trung liên kết với phần mềm thư viện tỉnh; thực hiện liên kết, chia sẻ và khai thác tài nguyên thông tin dùng chung giữa các thư viện; 60% thư viện cơ sở giáo dục phổ thông, cơ sở giáo dục nghề nghiệp và các cơ sở giáo dục khác có trang thông tin điện tử có khả năng cung cấp dịch vụ trực tuyến trên nhiều phương tiện truy cập (trừ các dịch vụ thuộc phạm vi bí mật nhà nước và dịch vụ đọc hạn chế).

- 100% người làm công tác thư viện được đào tạo và đào tạo lại, cập nhật các kiến thức, kỹ năng vận hành thư viện hiện đại, thư viện số.

- 60% số thư viện trong huyện trở lên được kiểm tra, quản lý thông qua hệ thống quản lý thông tin của cơ quan quản lý.

b) Định hướng đến năm 2030

Tiếp tục đẩy mạnh chuyển đổi số, phát triển thư viện số, thực hiện liên thông ở loại hình thư viện cấp huyện, tỉnh, bảo đảm cung ứng hiệu quả dịch vụ cho người sử dụng thư viện mọi nơi, mọi lúc.

II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Nâng cao nhận thức, tăng cường tuyên truyền

a) Nâng cao nhận thức của các cấp, các ngành và người làm công tác thư viện ở địa phương về vai trò, tầm quan trọng của việc chuyển đổi số ngành thư viện đồng bộ với chuyển đổi số ngành văn hóa, thể thao và du lịch (bảo tàng, di sản, du lịch...).

b) Tăng cường tuyên truyền, phổ biến về chuyển đổi số ngành thư viện thông qua phương tiện thông tin đại chúng và các hình thức khác, lồng ghép trong các hoạt động, sự kiện liên quan; chú trọng biểu dương, tôn vinh những trường hợp đạt nhiều kết quả tích cực về chuyển đổi số để lan tỏa, nhân rộng.

2. Hoàn thiện cơ chế, chính sách

a) Phối hợp rà soát, xây dựng mới hoặc đề xuất sửa đổi, bổ sung các cơ chế, chính sách liên quan về lĩnh vực thư viện cần thiết để đáp ứng chuyển đổi số.

b) Từng bước xây dựng, hoàn thiện quy chuẩn kỹ thuật về thư viện và ứng dụng công nghệ thông tin trong thư viện, số hóa tài nguyên thông tin, chuẩn hóa dữ liệu trong thư viện số, kết nối liên thông thư viện trong tỉnh và trong nước.

c) Có cơ chế, chính sách thu hút tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân tham gia đầu tư phát triển thư viện, hệ sinh thái số ngành văn hóa, thể thao và du lịch, trong đó có lĩnh vực thư viện; khuyến khích việc tài trợ và đóng góp, ủng hộ vật chất cũng như các điều kiện khác thực hiện chuyển đổi số ngành thư viện.

3. Hoàn thiện và phát triển hạ tầng số của hệ thống thư viện huyện

a) Xây dựng hệ thống thư viện huyện có hạ tầng kỹ thuật đảm bảo đáp ứng yêu cầu, các điều kiện của các dịch vụ thư viện số theo hướng kết nối mạng lưới hiện đại, linh hoạt. Có vốn tài nguyên thông tin phong phú, đa dạng đáp ứng yêu cầu, tiêu chí thư viện hiện đại, thư viện số.

b) Tranh thủ từ đầu tư chuyển đổi số ngành thư viện của Sở Văn hóa và Thể thao, Thư viện tỉnh; tiếp tục tăng cường đầu tư cho thư viện huyện, nâng cấp các trang thiết bị, tiện ích thư viện số trên cơ sở ứng dụng công nghệ thông tin hiện đại.

4. Phát triển dữ liệu số ngành thư viện

a) Tập trung thúc đẩy các dự án số hóa tài liệu và tài nguyên, sản phẩm thông tin thư viện trên cơ sở tạo mới và tích hợp với cơ sở dữ liệu số sẵn có theo hướng

mở, chú trọng tài nguyên giáo dục mở; tài liệu có giá trị đặc biệt về lịch sử, văn hóa, khoa học có trong hệ thống thư viện huyện.

- Kết nối đồng bộ với Thư viện tỉnh, Hệ tri thức Việt số hóa để chia sẻ, sử dụng các tài nguyên thông tin nhằm truyền bá tri thức, góp phần nâng cao dân trí, đời sống vật chất tinh thần phục vụ hiệu quả nhu cầu học tập suốt đời của nhân dân trong huyện.

b) Hình thành ngân hàng dữ liệu, các cơ sở dữ liệu hệ thống định danh Thư viện huyện với Thư viện tỉnh và các dịch vụ cung cấp thông tin, tài nguyên thông tin tại thư viện cũng như trên không gian mạng. Hỗ trợ, thúc đẩy hợp tác để cung cấp dịch vụ định danh cho người sử dụng các dịch vụ tài nguyên thông tin của thư viện; xây dựng hệ thống cung cấp dịch vụ trực tuyến và phổ biến rộng rãi tới tất cả người dân, có phân biệt các đối tượng đặc thù.

c) Xây dựng mục lục liên hợp phản ánh tài liệu dùng chung và mục lục liên hợp với một số ngành, lĩnh vực; tăng cường dịch vụ thông tin chuyên đề, đổi mới dịch vụ thông tin thư viện theo hướng cung cấp thông tin và tri thức theo yêu cầu.

d) Đa dạng hóa các dịch vụ cung cấp tài nguyên thông tin của thư viện; cung cấp các dịch vụ sử dụng tài nguyên số hóa, sản phẩm thông tin số ứng dụng trí tuệ nhân tạo.

5. Xây dựng và phát triển nền tảng số

a) Xây dựng, tích hợp, kết nối, liên thông, chia sẻ cơ sở dữ liệu, trao đổi tài nguyên thông tin số giữa Thư viện huyện với Thư viện tỉnh và cả nước, chia sẻ, dùng chung cơ sở dữ liệu, tài nguyên thông tin, tài nguyên số hóa và quyền truy cập tài nguyên thông tin số.

b) Quản lý hệ thống thư viện trong huyện để các cơ quan quản lý có thể thực hiện việc kiểm tra, quản lý.

c) Cung cấp dịch vụ trực tuyến (giới thiệu tài nguyên thông tin mới, tra cứu tài nguyên thông tin, mượn/trả, gia hạn tài nguyên thông tin, sao chụp từ xa...) hỗ trợ học tập, nghiên cứu và giải trí cho cán bộ, giáo viên, học sinh và người dân. Phối hợp giữa thư viện và bưu chính trong việc phát triển dịch vụ và hỗ trợ cước phí mượn/trả tài nguyên thông tin.

d) Phát triển các ứng dụng trên thiết bị di động thông minh (điện thoại di động, máy tính bảng, ...) để cung cấp các dịch vụ và khả năng truy cập vào các nguồn tài nguyên thông tin của thư viện ở mọi lúc, mọi nơi.

đ) Xây dựng dữ liệu mở để người dân, cộng đồng, doanh nghiệp cùng tham gia, góp phần xây dựng hệ sinh thái dữ liệu mở về thư viện và mạng thông tin thư viện huyện, tỉnh và quốc gia, góp phần xây dựng xã hội học tập.

6. Bảo đảm an toàn, an ninh mạng

a) Triển khai các giải pháp bảo đảm an toàn, an ninh mạng; quản lý và giám sát an toàn thông tin; bảo mật dữ liệu, bảo đảm cơ chế sao lưu, phục hồi máy chủ, máy trạm, các thiết bị đầu cuối liên quan.

b) Xây dựng hạ tầng, nền tảng số, dữ liệu số bảo đảm thông tin tin cậy, an toàn, lành mạnh; phát triển hệ thống nền tảng, hạ tầng, mạng lưới gắn với bảo đảm an toàn, an ninh mạng, có khả năng tự sàng lọc, phát hiện mã độc tấn công, bảo vệ ở mức cơ bản.

7. Phát triển và nâng cao chất lượng nguồn nhân lực

a) Đẩy mạnh đào tạo, đào tạo lại, tập huấn nhằm nâng cao nhận thức, trình độ, kỹ năng về chuyển đổi số cho cán bộ quản lý và người làm công tác thư viện.

b) Huy động sự tham gia nhân lực của các doanh nghiệp, tổ chức vào tiến trình chuyển đổi số ngành thư viện.

III. KINH PHÍ

Từ nguồn ngân sách nhà nước được cấp hàng năm và huy động từ nguồn xã hội hóa hợp pháp.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Văn hóa và Thông tin huyện

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan triển khai, tổ chức thực hiện Kế hoạch; lồng ghép trong thực hiện “Chương trình chuyển đổi số ngành thư viện đến năm 2025, định hướng đến năm 2030” trên địa bàn huyện.

- Phối hợp với các cơ quan, ban, ngành liên quan tham mưu UBND huyện, UBND tỉnh, Sở VH&TT, Thư viện tỉnh đầu tư cơ sở vật chất cho Thư viện huyện đáp ứng yêu cầu trong kế hoạch triển khai chuyển đổi số thư viện.

- Phối hợp với Phòng GD&ĐT huyện triển khai thực hiện phát triển văn hóa đọc trong các nhà trường trên địa bàn huyện.

- Đề xuất UBND huyện xem xét, giải quyết những khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện kế hoạch.

- Tổng hợp báo cáo kết quả triển khai thực hiện cho UBND huyện và Sở VH&TT.

2. Trung tâm VH-TT-TT huyện

- Phối hợp với Phòng VH&TT và các cơ quan, ban ngành, địa phương liên quan xây dựng kế hoạch tổ chức thực hiện các nhiệm vụ của Kế hoạch và các nhiệm vụ khác theo lĩnh vực phụ trách.

- Phối hợp triển khai công tác tuyên truyền, phổ biến về chuyển đổi số ngành thư viện thông qua phương tiện thông tin đại chúng và các hình thức trực quan pano, khẩu hiệu...

- Tổ chức cho cán bộ tham gia các lớp bồi dưỡng, tập huấn chuyên môn, nghiệp vụ về chuyển đổi số ngành thư viện.

3. Phòng Tài chính và Kế hoạch huyện

Chủ trì, phối hợp với Phòng Văn hóa và Thông tin, Trung tâm VH-TT-TT và các cơ quan, ban, ngành có liên quan bố trí kinh phí để thực hiện Kế hoạch theo quy định, phù hợp với khả năng cân đối ngân sách nhà nước trong từng giai đoạn.

4. Phòng Giáo dục và Đào tạo, Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện

- Triển khai và chỉ đạo các cơ sở giáo dục, cơ sở giáo dục nghề nghiệp đẩy mạnh xây dựng và phát triển tài nguyên giáo dục mở dùng chung.

- Đầu tư và phát triển thư viện trong các trường học. Phối hợp với Phòng VH&TT, Trung tâm VH-TT-TT triển khai phát triển phong trào đọc sách trong các cơ sở giáo dục, quan tâm nâng cao chất lượng viên chức làm công tác thư viện trong các trường học.

- Xây dựng và ban hành các tiêu chuẩn để hiện đại hóa, chuẩn hóa thư viện trong các cơ sở giáo dục, cơ sở giáo dục nghề nghiệp.

5. Các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể huyện và UBND các xã, thị trấn

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị phối hợp với Phòng VH&TT, Trung tâm VH-TT-TT triển khai Kế hoạch thực hiện “Chương trình chuyển đổi số ngành thư viện đến năm 2025, định hướng đến năm 2030” trên địa bàn huyện. Định kỳ trước ngày 20/11 hằng năm, gửi báo cáo về Phòng VH&TT để tổng hợp, báo cáo UBND huyện và Sở VH&TT theo quy định.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện “Chương trình chuyển đổi số ngành thư viện đến năm 2025, định hướng đến năm 2030” trên địa bàn huyện. Đề nghị Thủ trưởng các cơ quan, ban ngành, đoàn thể huyện, Chủ tịch UBND các xã, thị trấn triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Sở VH&TT;
- UBND huyện;
- Các cơ quan, ban ngành, đoàn thể huyện;
- UBND các xã, thị trấn;
- Lưu: VT.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Hùng Tân